

Bản án số: 39/2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 18-8-2017.

V/v **Ly hôn, tranh chấp nuôi con.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Lượng

Bà Trần Thị Mộng Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bò Thị Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 83/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2017, **về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.** Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/QĐST- HNGĐ ngày 27/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, ấp H, xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- Bị đơn: Ông Phạm Tấn P, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 3, ấp H, xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2017, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn năm 2003 tại UBND xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn bà H và ông P chung sống hạnh phúc đến năm 2015 bà H phát hiện ông P có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bà H đã nhiều lần khuyên can đồng thời nhờ gia đình hai bên can thiệp nhưng ông P không thay đổi tính tình, không khí gia đình luôn căng thẳng,

không có hạnh phúc. Năm 2016 bà H đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng ông P hứa thay đổi nên bà H rút đơn xin ly hôn. Tuy nhiên ông P vẫn chung sống như vợ chồng và cùng người phụ nữ khác chung nhau mở quán bán cà phê. Bà H và ông P sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Vì không còn tình cảm với ông P, bà H không yêu cầu chính quyền địa phương can thiệp giải quyết hành vi vi phạm chế độ hôn nhân và gia đình của ông P mà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Do tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với ông Phạm Tấn P.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P có 02 con chung tên Phạm N, sinh ngày 12/6/2004 và Phạm T, sinh ngày 24/12/2011. Từ khi sống ly thân hai con chung đang do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông P không thăm hỏi hay quan tâm chăm sóc con chung nên khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu ông **Phạm Tấn P** cấp dưỡng nuôi con tên Phạm T, sinh ngày 24/12/2011 mỗi tháng 1.500.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phạm Tấn P tham gia tố tụng nhưng ông P không đến nên bà Nguyễn Thị H đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông P.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan để giải quyết vụ án.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa bà **Nguyễn Thị H** và ông **Phạm Tấn P** đã **trầm trọng, không thể hàn gắn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.**

- **Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 cháu** Phạm N, sinh ngày 12/6/2004 và Phạm T, sinh ngày 24/12/2011 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- **Về cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Phạm Tấn P cấp dưỡng nuôi con** Phạm T, sinh ngày 24/12/2011 mỗi tháng 1.500.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông **Phạm Tấn P** có hộ khẩu thường trú tại xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[2]. Về sự vắng mặt của ông Phạm Tấn P: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phạm Tấn P tham gia hòa giải vào các ngày 24/3/2017, ngày 12/4/2017, tham gia

phiên tòa vào các ngày 27/7/2017, ngày 18/8/2017 nhưng ông P vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt ông Phạm Tấn P.

[3]. Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn năm 2003 tại UBND xã V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P chung sống không hạnh phúc do ông P có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình. Tòa án đã thông báo và triệu tập ông P tham gia các phiên hòa giải nhằm giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia đình giữa ông P và bà H nhưng ông P vắng mặt không tham gia tố tụng, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình trước đơn yêu cầu khởi kiện của bà H. Như vậy, ông P đã không quan tâm đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình với bà H.

Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau có nghĩa vụ chung sống với nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn ông Phạm Tấn P có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Tấn P có 02 con chung tên Phạm N, sinh ngày 12/6/2004 và Phạm T, sinh ngày 24/12/2011. Theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.”

Tại bản tự khai ngày 19/7/2017 cháu Phạm N có nguyện vọng ở với bà Nguyễn Thị H, do đó Hội đồng xét xử giao cháu Nhi cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng con.

Từ khi bà H và ông P sống ly thân đến nay, cháu Phạm T do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông P không quan tâm, chăm sóc con chung nên Hội đồng xét xử giao cháu T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con Phạm T mỗi tháng 1.500.000 đồng. Bà H trình bày ông P hiện nay kinh doanh quán cà phê tại xã V và làm tài xế chạy thuê xe tải nhỏ mức thu nhập trung bình khoảng 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng một tháng. Do đó, bà H yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi cháu Phạm T mỗi tháng 1.500.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **Nguyễn Thị H** phải chịu theo quy định tại Điều 27 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14** quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Ông Phạm Tấn P phải chịu theo quy định tại Điều 27 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14** quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 19, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- **Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14** quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Nguyễn Thị H** với bị đơn ông Phạm Tấn P về việc ly hôn. Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Phạm Tấn P.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm N, sinh ngày 12/6/2004 và Phạm T, sinh ngày 24/12/2011 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Tấn P phải cấp dưỡng nuôi con tên Phạm T, sinh ngày 24/12/2011 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đến khi cháu Phạm T đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà **Nguyễn Thị H** và ông **Phạm Tấn P** đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **Nguyễn Thị H** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2014/0013206 ngày 08/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

6. Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Ông Phạm Tấn P phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

7. Bà Nguyễn Thị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Phạm Tân P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THA thị xã Tân Uyên;
- UBND xã Tân Vĩnh Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lan Hương